

Đề bài:

Bằng tưởng tượng  
sáng tạo, hãy kể lại  
truyền thuyết

**THÀNH GIÓNG**

## Bài làm

Có hai cha con nhà nghèo kia chỉ nuôi được một con ngựa hồng. Ngựa phi nhanh như bay, lại hiểu được tiếng nói và ý nghĩ của người. Khi ấy, giặc Ân sang cướp nước ta. Chúng giết hại nhân dân, đốt, phá xóm làng vô cùng độc ác. Một hôm, em bé nói với cha già:

– Cha ơi! Con muốn đem ngựa hồng về kinh đô dâng nhà vua, để vua cử người tài giỏi cưỡi ngựa đi giết giặc cứu dân.

– Phải lắm! Nhưng con nhớ đừng để cho giặc Ân trông thấy.

– Vâng ạ! Nói rồi, em bé chạy đến bên ngựa, hỏi:

– Ngựa hồng cùng ta về kinh giúp vua đánh giặc chứ?

Ngựa gật đầu ngay ba cái, lại hí vang ba tiếng như muốn giục người chủ nhỏ nhanh chóng lên đường.

Sáng sớm hôm sau, em bé chào cha, nhảy lên ngựa, phóng đi. Không may, tình cờ một tên tướng giặc Ân trông thấy. Nó lập tức hô quân lính cùng lên ngựa đuổi theo, định đón đường, vây bắt.

Nhưng ngựa hồng quả tài giỏi vô song, phi vun vút qua đầu đám giặc. Tên tướng Ân đành một mình cố sức đuổi, nhưng không sao kịp. Gã bèn giương cung bắn một mũi tên tẩm độc vào lưng em bé. Em thét lên, gục xuống cổ ngựa, thều thào:

– Vĩnh biệt ngựa hồng! Ngựa hãy cố về đến được kinh vua.

Ngựa hồng vẫn phi như tên. Qua một thôn làng, thấy thoáng bóng người, ngựa hí dài, rồi cúi đầu thật thấp để xác người chủ nhỏ lăn nhẹ xuống đám cỏ xanh êm, gửi lại nhờ bà con dân làng chôn cất.

Ngựa hồng lại tiếp tục phi nhanh hơn. Nhưng tên tướng Ân đuổi mỗi lúc một gần. Bỗng ngựa nghe nhói nhói liên liên ở cả hai đùi sau. Thì ra nó lại trúng hai mũi tên tẩm độc của tướng giặc. Phi mãi, kiệt sức, biết không thể thoát, ngựa hồng dần phi chậm lại, đợi tên tướng đến gần, bất thần tung mạnh đôi vó sau, đá liên hồi vào mặt ngựa nó, người nó. Đá mãi, đá mãi đến khi ngã lăn ra, tắt thở.

Tên tướng Ân tới gần, rít lên, vung giáo đâm túi bụi vào mình ngựa như điên khùng, rồi hô quân thiêu xác ngựa.

Ngọn lửa vừa bùng cao thì mây đen kéo mù mịt, sấm gầm vang. Một tiếng sét chói lòa, rung chuyển trời đất. Bỗng nhiên, cả xác ngựa, cả đống lửa đang cháy, biến mất. Lũ giặc Ân thấy thế, kinh sợ, vội vã quay về.

Một cụ già ở cánh rừng bên cạnh, chứng kiến cảnh ấy, liền ra thăm lại chỗ thiêu xác ngựa hồng. Sững sờ khi nhìn thấy một hòn đất nung, giống hệt con ngựa nhỏ, cụ mừng quá, nhặt mang về nhà.

Đêm đó cũng là đêm cậu bé làng Gióng vươn vai thành một chàng trai cao lớn phi thường. Cụ già đang thao thức, chợt nghe trên bàn thờ có tiếng động, dậy thắp đèn soi, thì thấy ngựa nhỏ vừa gõ vó vừa nói:

– Cụ ơi! Tôi không phải ngựa thường mà là ngựa thần, con của Trời, Đất. Tôi muốn về làng Phù Đổng gặp chàng Gióng để cùng chàng dẹp giặc Ân, cứu nước.

– May quá! Vậy ngựa cần lão giúp gì?

– Chỉ xin cụ một giọt máu tươi, cắt ở ngón tay trở của cụ, cho nhỏ xuống đúng đỉnh đầu tôi.

Cụ già nhanh chóng làm theo lời ngựa nhỏ.

– Cảm ơn cụ! Chào cụ! Tôi đi đây!

Ngựa nhỏ tung mình lên không, bay vun vút như một vì sao xanh biếc. Ngựa bay tới một vùng đồi núi, thấy có năm cụ già đang đúc cây roi sắt cho Gióng. Một cụ vừa làm vừa bản khoăn:

– Gióng cao lớn quá, may ra chỉ có ngựa nhà Trời mới cưỡi được...

Nói chưa dứt lời, ngựa nhỏ đã như một luồng sáng xanh, vút tới, đáp ngay xuống trước mắt năm cụ. Cụ già tóc trắng liền hỏi:

– Ngựa thần từ đâu đến đây?

– Từ dưới đất và từ trên trời xuống.

– Ngựa nhỏ bé thế, làm sao Gióng cưỡi được?

– Các cụ hãy đi xin thật nhiều sắt, thật nhiều lửa, chất đầy cánh đồng kia, nung, đốt cho đỏ rực lên. Tôi sẽ ăn hết núi sắt đó và sẽ lớn.

Năm cụ già tức tốc chia nhau mỗi người một việc, đi khắp làng trên, xóm dưới xin sắt, xin lửa. Chỉ trong một ngày, sắt đã ùn cao như núi. Năm cụ cầm quạt tre, đi vòng quanh núi sắt, vừa đi vừa hát cầu thần lửa. Đi đủ chín vòng thì từ trong đêm tối mênh mông, muôn nghìn, ức triệu ngọn lửa bùng cháy sáng rực trời đất. Chẳng mấy chốc, cả núi sắt cũng hồng rực lên như một vùng đông của một mặt trời kì lạ.

Ngựa nhỏ cúi chào các cụ già và bà con, bay vút lên cao, lặn biển vào trong núi sắt, lửa. Trong chớp mắt, cả khối đỏ hồng cao lớn, sáng rực ấy bỗng tựa quây rồi kéo dài ra, rồi vươn cao lên thành một con ngựa sắt đỏ hồng, sáng rực không lồ chưa từng thấy. Một lúc sau, mình ngựa thâm dần lại, rồi chuyển thành đen nhánh.

– Sao ngựa không giữ lấy màu lửa cho đẹp và cho giặc Ân kinh hồn bạt vía?

– Lửa trông thấy không bằng lửa giấu kín chợt hiện ra. Tôi giữ tất cả lửa của mọi người trong bụng. Gặp giặc Ân, tôi sẽ cùng Gióng dùng lửa ấy thiêu sạch chúng.

Ngựa sắt lướt tới chỗ Gióng đang chờ. Gióng cảm ơn các cụ, cúi chào mẹ, rồi nhảy lên mình ngựa, uy nghi, dũng liệt như một vị tướng nhà Trời. Ngựa bay vút tới chỗ giặc Ân. Gióng ra roi, ngọn lửa phun dài từ mõm ngựa thân, đỏ, vàng, xanh, sáng rực, bóng rực...

Thế là Gióng cùng ngựa sắt, roi sắt với tre đằng ngà, đánh giết tan tành lũ giặc Ân hung bạo.

Đẹp xong giặc, Gióng phi ngựa đến núi Sóc, cúi chào quê hương, chào mẹ rồi lại lên ngựa, từ từ bay về trời.

Khi bay về lên đỉnh núi Sóc, ngựa sắt quay nhìn xuống xóm làng, nói với Gióng:

– Ngựa sắt này xin gửi lại, trả lại gập đôi, những ngọn lửa mà bà con đã cho ngựa sắt mang đi cùng Thánh Gióng giết giặc.

Rồi ngựa bay một vòng rất rộng, phun dài những ngọn lửa thật ấm, thật đẹp, thật hồng, thật sáng trả lại cho bà con.

Đêm hôm ấy, tất cả những bếp lửa, những ngọn đèn, những bó đuốc... ở khắp nơi trên đất nước của đồng bằng Văn Lang bỗng sáng bùng lên gập đôi, và cứ thế, sáng bùng cho đến bây giờ, cho đến mãi sau này, và càng ngày càng sáng...

Lại cũng vì ngựa sắt vốn sinh ra từ ngựa hồng – một chú ngựa bình thường bằng xương, bằng thịt, nên chú ngựa thờ ở đền Thánh Gióng từ xa xưa cho đến nay vẫn là một chú ngựa thường bằng tre đan, bằng gỗ quý, chứ không phải bằng ngựa sắt như nhiều người lầm tưởng.

Chẳng tin, mời các bạn thử lên đền Gióng mà coi!

(Theo truyện ngắn Ngựa hồng – Ngựa Gióng của Phạm Hồ,  
báo Văn Nghệ Trẻ, số 6, 7, 8, Xuân Nhâm Ngọ, 20.1.2002)